

履歴書

2025年5月2日



フリガナ	レ フイ ユン			国籍	ベトナム										
氏名	LE HUY DUNG			年齢	33										
生年月日	1991年8月31日			性別	男										
本人	身長	165 cm	体重	58 kg	血液型	B	喫煙	有	無	飲酒	有	無			
出身地	(Que)			在留期間	2025年11月27日										
現住所	愛知県名古屋市天白区原2207			移動日希望	(Du kien di chuyen)										
在留資格	特定技能1号			転職に関して組合と会社が同意しますか。 (Cty, ND hien tai co ho tro chuyen khong)											
資格・免許	年	月	資格 (Chung chi)												
	2025	2	随時3級資格 (塗装)												
	2024	9	自動車免許 (普通・AT)												
	2025	2	特定技能2号資格 (自動車整備)												
	2020	12	JLPT N3												
最終学歴・職歴	年	月	年	月	最終学歴 (Qua trinh hoc tap)										
	2006	9	2009	6	VIET NAM - SINGAPORE 専門学校										
	2009	9	2012	6	BINH DUONG 高校学校										
	年	月	年	月	ベトナムでの職歴 (Qua trinh lam viec tai Viet Nam)										
	2017	12	2018	10	KIEN HUNG CONSTRUCTION-TRADING-SERVICE-MANUFACTURE有限会社 (塗装)										
過去に実習生	年	月	年	月	日本での職歴 (Qua trinh lam viec tai Nhat)										
	2019	2	2022	2	在留資格 (tu cach visa)	所属機関等 (Ten Cong ty)	業種 (Nganh nghiep)	詳細な作業内容 (Nội dung công việc chi tiết da làm)	管理団体 (ND/Shien)						
	2022	2	2022	10	技能実習 1,2号	株式会社三光塗装板金工業	塗装	自動車を噴霧塗装	ネオクラスター事業協同組合						
	2022	10	現在		特定活動 6ヶ月	株式会社篠崎商事	塗装	自動車整備や板金塗装							
家族	氏名 (ho ten)	続柄 (quan he)	年齢 (tuoi)	職業 (nghe nghiep)											
	LE HUY KY	父	65	警備員											
	HOANG THI HIEU	母	65	家事											
	LE THI HONG HANH	姉	39	商売											
	LE THI THUY HONG	姉	37	工員											
	LE THI THUY DINH	妹	32	工員											
登録事項	管理団体 (登録支援機関) 名称 : Tel :														

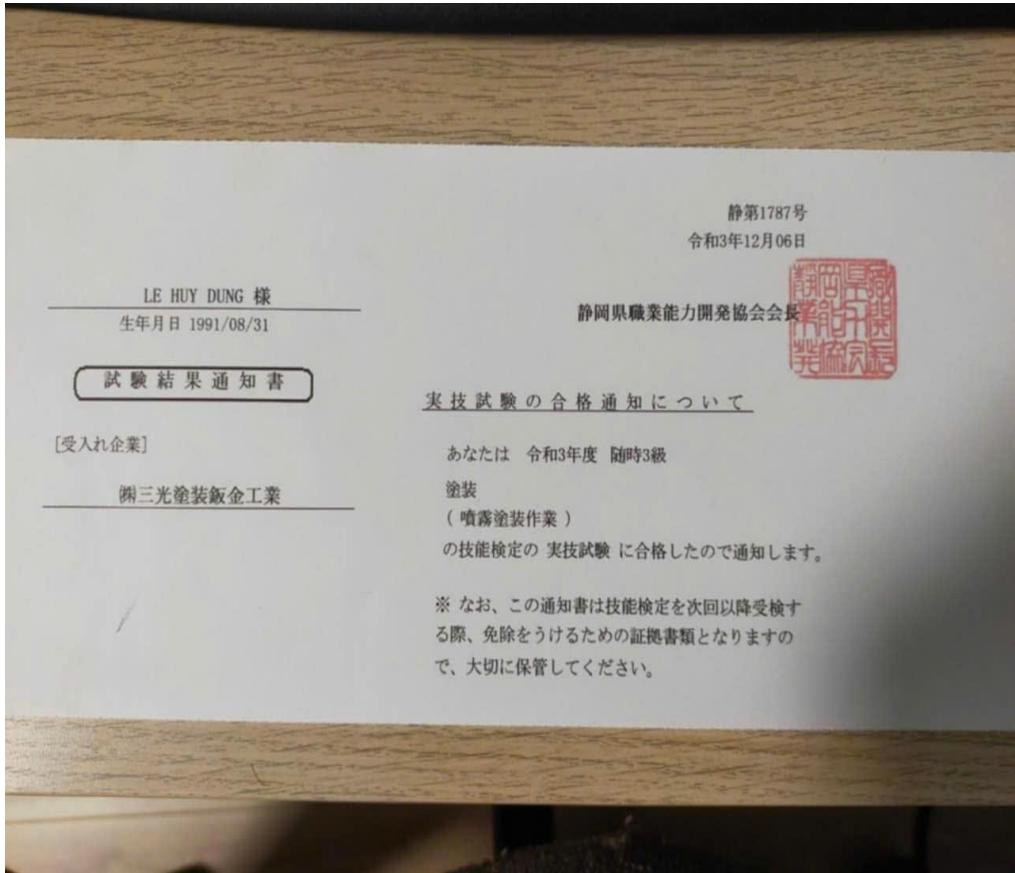
記入上の注意

1. 鉛筆以外の黒の筆記具で記入。 2. 数字はアラビア数字で、文字は崩さず正確に書く。

在留カード



専門級合格証明証



指定書

別記第三十一号の四様式（第七条、第二十条、第四十四条関係）

日本国政府法務

指 定 書
DESIGNATION

氏 名
NAME
LE HUY DUNG

国籍・地域
NATIONALITY/REGION
ベトナム

出入国管理及び難民認定法別表第1の2の表の特定技能の項の下欄第1号の規定に基づき、同号に定める活動を行うことのできる本邦の公私の機関及び特定産業分野を次のとおり指定します。

・本邦の公私の機関
氏名又は名称 株式会社タカバン
所在地 岐阜県高山市桐生町3丁目160番地

・特定産業分野 自動車整備

(参考)
従事する業務区分は、
自動車の日常点検、定期点検整備、特定整備、特定整備に付随する業務
とする。

日本国法務大臣
MINISTER OF JUSTICE, JAPANESE GOVERNMENT

17. OCT. 2022
IMMIGRATION INSPECTION
NATIONAL REGIONAL BUREAU
(注) 用紙の大きさは、日本工業規格A列5番又はA列6番とする。

送り出し機関履歴書

参考様式第1-3号（規則第8条第4号関係）ベトナム語
 Mẫu tham khảo số 1-3 (Theo Điều 8 Khoản 4 Nội quy) Tiếng Việt
 (Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản A4)
 A・B・C・D・E・F

技能実習生の履歴書 SƠ YÊU LÝ LỊCH CỦA THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG

2018年10月24日
 Ngày 24 Tháng 10 Năm 2018

① 氏名 Họ tên	ローマ字 Chữ Latinh LÊ HUY DŨNG	② 性別 Giới tính 男・女 Nam Nữ
④ 国籍 (国又は地域) Quốc tịch (Quốc gia hoặc khu vực)	ベトナム Việt Nam	③ 配偶者 Tình trạng hôn nhân 有・無 Có Không
⑥ 生年月日 Ngày tháng năm sinh	1991年08月31日 (27歳) Ngày 31 tháng 08 năm 1991 (27 tuổi)	
⑦ 現住所 Địa chỉ hiện tại	Phường Tân Định, Thị Xã Bến Cát, Bình Dương Tân Định Ward, Ben Cat Township, Bình Dương Province	
⑧ 学歴 Quá trình học tập	期間 Thời gian	学校名 Tên trường
	1997 - 2002	Dong Tien 小学校 Trường tiểu học Đồng Tiến
	2002 - 2006	Dong Tien 中学校 Trường trung học cơ sở Đồng Tiến
	2006 - 2009	Viet Nam - Singapore 専門学校 Hệ Trung cấp trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore
	2009 - 2012	Binh Duong 高校 Trung tâm GDTX Bình Dương
⑨ 総歴 Quá trình công tác	期間 Thời gian	就職先名 (職種) Tên công ty (Nghề nghiệp)
	2017/12 ~現在 12/2017 ~ Hiện tại	Kien Hung Construction - Trading - Service - Manufacture 有限公司 (塗装) Công Ty TNHH Xây Dựng-Thương Mại-Dịch Vụ-Sản Xuất Kiên Hưng (SON)
	~	()
	~	()
⑩ 修得等をしようとする技能等に係る歴歴 Quá trình công tác liên quan tới kỹ năng dự định thực tập	塗装 職10ヶ月 Nghề nghiệp 10 tháng	⑪ 母国語以外の語学力 Năng lực ngôn ngữ (ngoại tiếng mẹ đẻ) 日本語 (水準: 初級) Tiếng Nhật (Trình độ: Sơ cấp) 英語 (水準:) Tiếng Anh (Trình độ:) その他 () Ngôn ngữ khác
	職年 Nghề nghiệp Năm	
	有 () Có	~ () Không

その他

自動車整備分野特定技能2号評価試験結果通知書

(Notification of Automobile repair and maintenance field test (2))



受験番号 Registration Number	: 33970498
氏名 Name	: DUNG LEHUY
国籍 Nationality	: Vietnam
生年月日 Date of Birth	: 1991/08/31 (yyyy/mm/dd)
性別 Sex	: Male
受験地 Test Location	: Japan
受験日 Test Date	: 2025/02/19 (yyyy/mm/dd)
発行者 Issuer	: Japan Automobile Service Promotion Association

試験の結果は以下の通りです。

Your test results are as follows.

試験名 Exam Name	: Automobile repair and maintenance field test (ii)
試験結果 Exam Result	: Pass

各科目の正答率は以下の通りです。

The percentage of correct answers for each section are as follows.

合格基準は学科試験60%以上、実技試験60%以上となり、両試験ともに合格する必要があります。

Passing grade is 60% over for Theory test and 60% over for Practical test.

Two tests to pass both sections.

学科 : 92%

実技 : 96%

本結果通知書は受験日から10年間有効です。

The evaluation result notification is valid for 10 years from the date of test.

他の資格/TOKUTEI

氏名	LE HUY DUNG	平成 3年 8月31日生
住所	高山市初田町3丁目100番地13 (飛行向陽302)	
交付	令和06年09月13日 05608	
2027年(令和09年)09月30日まで有効		
免許の 普通車はAT車に限る 条件等		
番号	第 40220 5220 号	
二小号	令和04年05月16日	種類
他	令和06年09月13日	普通
二種	令和00年00月00日	普通
岐阜県 公安委員会		

運転免許証

備考

普自二・令和 4年 5月16日

以下の部分を使用して臓器提供に関する意思を表示することができます(記入は自由です)。
記入する場合は、1から3までのいずれかの番号を○で囲んでください。

1. 私は、脳死後及び心臓が停止した死後のいずれでも、移植のために臓器を提供します。
2. 私は、心臓が停止した死後に限り、移植のために臓器を提供します。
3. 私は、臓器を提供しません。
(1又は2を選んだ方で、提供したくない臓器があれば、×をつけてください。
【心臓・肺・肝臓・腎(じん)臓・脾(すい)臓・小腸・眼球】

[特記欄] 〔自筆署名〕
〔署名年月日〕 年 月 日

終了証明書

技能実習修了証書

Certificate of Completion of Technical Intern Training

氏名(Name)

LE HUY DUNG

国籍(Nationality)

ベトナム

上記の者は日本国において下記のとおり、技能実習を修了
したことを証します

記

技能実習内容： 塗装（噴霧塗装）

Content of technical

intern training

技能実習 1 号期間： 2019/2/18 ~ 2020/2/17

Period of "Technical

intern training(i)"

技能実習 2 号期間： 2020/2/18 ~ 2022/2/17

Period of "Technical

intern training(ii)"

監理団体： ネオクラスター事業協同組合

Supervising

organization

実習実施者： 株式会社三光塗装鍛金工業

Implementing

organization

取得資格： 技能検定試験基礎級（学科・実技）

Acquired qualification 技能検定試験随時 3 級（実技）

ネオクラスター事業協同組合

代表理事 山本 清次

